

CHỦ ĐỀ 1: XÃ HỘI PHONG KIẾN CHÂU ÂU

TIẾT 1: SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI PHONG KIẾN CHÂU ÂU

1. Sự hình thành xã hội phong kiến ở châu Âu.

a. Bối cảnh lịch sử:

- Cuối thế kỉ V, người Giéc-man xâm chiếm, tiêu diệt các quốc gia cổ đại phương Tây.
- Thành lập nhiều vương quốc mới
- Chiếm ruộng đất của chủ Roma cũ rồi đem chia cho nhau.
- Phong tước vị cho những người có công.

b. Sự phân hóa xã hội:

- Xã hội: 2 giai cấp
 - + Lãnh chúa phong kiến: tướng lĩnh, quý tộc
 - + Nông nô: nô lệ, nông dân
- => Xã hội phong kiến ở châu Âu hình thành cuối thế kỉ V.

2. Lãnh địa phong kiến.

a. Khái niệm

- Lãnh địa là vùng đất rộng lớn do lãnh chúa làm chủ bao gồm: đất đai, dinh thự, lâu đài, nhà thờ, kho tàng, chuồng trại, đồng cỏ..

b. Tổ chức:

- Nông nô: nhận đất canh tác và nộp tô thuế cho lãnh chúa, sống nghèo khổ.
- Lãnh chúa: không phải lao động; bóc lột nông nô, sống sung sướng, xa hoa
- Đặc điểm: Là đơn vị kinh tế, chính trị độc lập, mang tính tự cung tự cấp, khép kín.

3. Sự xuất hiện các thành thị trung đại. (Học sinh tự học)

- Nguyên nhân:

Cuối thế kỉ XI, sản xuất phát triển thợ thủ công đem hàng hoá ra những nơi đông người để trao đổi → hình thành các thị trấn → thành thị (thành phố).

- Hoạt động của thành thị:

- + Cư dân: chủ yếu là thợ thủ công và thương nhân
- + Vai trò: thúc đẩy sản xuất, làm cho xã hội phong kiến phát triển.

TIẾT 2: SỰ SUY VONG CỦA CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN & SỰ HÌNH THÀNH CNTB Ở CHÂU ÂU

1. Những cuộc phát kiến lớn về địa lí.

- *Nguyên nhân:*

- + Do nhu cầu phát triển sản xuất.
- + Tiến bộ về kĩ thuật hàng hải: la bàn, hải đồ, kĩ thuật đóng tàu...

- *Những cuộc phát kiến lớn :*

Cuối thế kỉ XV đầu thế kỉ XVI, nhiều cuộc phát kiến lớn về địa lí như:

- 1487: B. Đì-a-xơ đến cực Nam châu Phi
- 1498: Va-xcô đơ Ga-ma đến Tây Nam Ấn Độ
- 1492:C.Cô-lôm-bô tìm ra châu Mỹ
- 1519 – 1522: Ph.Ma-gien-lan đi vòng quanh Trái Đất
- *Ý nghĩa các cuộc phát kiến địa lí:* Thúc đẩy thương nghiệp phát triển, đem lại nguồn lợi khổng lồ cho giai cấp tư sản châu Âu.

2. Sự hình thành CNTB ở Châu Âu. (Học sinh tự đọc)

TIẾT 3: CUỘC ĐẤU TRANH CỦA GIAI CẤP TƯ SẢN CHỐNG PHONG KIẾN THỜI HẬU KÌ TRUNG ĐẠI (Cả bài: Học sinh tự đọc)

1.Phong trào Văn hoá Phục hưng.

a. Khái niệm:

- “Phong trào Văn hoá Phục hưng” là khôi phục những tinh hoa văn hóa cổ đại Hi Lạp và Rô-ma, đồng thời phát triển nó ở tầm cao mới

b. Nguyên nhân.

- Chế độ phong kiến kìm hãm sự phát triển của xã hội.
- Giai cấp tư sản có thế lực kinh tế nhưng không có địa vị xã hội

c. Nội dung phong trào

- Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội Ki-tô
- Đề cao giá trị con người, khoa học tự nhiên, xây dựng thế giới quan duy vật

c. Ý nghĩa:

- Phát động quần chúng đấu tranh chống phong kiến.

- Mở đường cho sự phát triển của văn hoá châu Âu và nhân loại.

2. Phong trào cải cách tôn giáo.

a. Nguyên nhân:

Sự thống trị về tư tưởng, giáo lí của chế độ phong kiến là cản trở đối với giai cấp tư sản.
Yêu cầu đặt ra phải tiến hành cải cách.

b. Diễn biến: SGK/10

c. Hệ quả:

Đạo Ki-tô bị chia thành hai phái: Cựu giáo và Tân giáo >< và xung đột với nhau
=> Bùng lên chiến tranh nông dân Đức.

* Chiến tranh nông dân Đức:

d. Ý nghĩa:

- Là cuộc chiến tranh đầu tiên của nông dân châu Âu.
- Góp phần vào trận chiến chống chế độ phong kiến.